TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 342/2021/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 10 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2021/TLST-HNGĐ Ngày 29 tháng 01 năm 2021 về việc "Tranh chấp Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1990

Hộ khẩu thường trú: A, khu phố B, phường C, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ: A đường số B, khu phố C, phường D, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: ông Dương Ngô B, năm sinh 1988

Hộ khẩu thường trú: xã A, huyện B, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ: A đường số B, khu phố C, phường D, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107 và Điều 110, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Q và ông Dương Ngô B (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2017 do Uỷ ban nhân dân xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 28/9/2017 cho bà Nguyễn Thị Q và ông Dương Ngô B).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Dương Bảo Nam, sinh ngày 16/8/2011 và Dương Bảo Hân, sinh ngày 27/10/2018.

Ly hôn hai bên thống nhất bà Nguyễn Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung Dương Bảo Nam, sinh ngày 16/8/2011 và giao con chung Dương Bảo Hân, sinh ngày 27/10/2018 cho ông Dương Ngô B trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Nguyễn Thị Q tự nguyện chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thị Q đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 58644 ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn tiền tạm ứng án phí 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng cho bà Nguyễn Thị Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014)".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Khắc Hưng